UBND PHƯỜNG ĐÔNG GIA NGHĨA
TRƯỜNG MN HOA LAN
Số: 01/KH-BT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Đông Gia Nghĩa, ngày 25 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG PHỤC VỤ CÔNG TÁC BÁN TRÚ. NĂM HỌC 2026 - 2027

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2026-2027 của Trường Mầm non Hoa Lan

Căn cứ vào đặc điểm tình hình thực tế của trường Trường Mầm non Hoa Lan. Nay bộ phận Bán trú nhà trường lên kế hoạch nuôi dưỡng năm học 2026-2027 cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Tổng số lớp học: 24 nhóm lớp; Trong đó: 03 nhóm trẻ 58 trẻ; 06 lớp mầm 120 trẻ; 08 lớp chồi 164 trẻ, 07 lớp lá 201 trẻ.

Tổng số học sinh: 543 cháu, trong đó: Nữ 299 cháu, dân tộc: 193 cháu, nữ dân tộc: 79 cháu.

Tổng số CBGVNV: 70

- Ban giám hiệu: 04 người (04 ĐH)
- Giáo viên: 53 người (53 ĐH)
- Nhân viên: 13 người (04 biên chế - 03 HĐ theo NĐ 111; 06 cấp dưỡng)
- Đảng viên: 43 người
- Đoàn viên chi đoàn: 25 người.
- Tổng số lớp bán trú: 22 lớp (2 lớp bán trú dân nuôi)

Năm học 2026-2027 với sự nỗ lực cố gắng của tập thể cán bộ giáo viên công nhân viên trong trường phấn đấu đưa chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ ngày càng đạt chất lượng cao. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trường còn gặp những khó khăn thuận lợi sau:

1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng uỷ, chính quyền địa phương, sự chỉ đạo trực tiếp của phòng văn hoá – Xã hội phường Đông Gia Nghĩa, chuyên môn ngành học Mầm Non của sở giáo dục tỉnh Lâm Đồng. Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp nhiệt tình, cộng với sự đoàn kết thống nhất cao của tập thể sư phạm nhà trường, đội ngũ giáo viên 100% đạt chuẩn và trên chuẩn, đa số giáo viên còn trẻ, nhiệt tình trong công tác, yêu nghề, mến trẻ. Có tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, được phụ huynh và học sinh tin yêu, có 02 biên chế y tế học đường cùng phối

kết hợp với trạm y tế phường quan tâm đến việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, tổ chức khám sức khỏe định kỳ. Chi cục VSATTP kiểm tra vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm hàng kỳ giúp nhà trường có thêm những kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm, cách phòng tránh và đảm bảo an toàn cho trẻ về mọi mặt.

Đồng thời cũng được các ban ngành, đoàn thể luôn ủng hộ những phong trào của Nhà trường. Cơ sở vật chất đang từng bước được hoàn thiện.

2. Khó khăn:

Cơ sở vật chất, phòng ăn, phòng học, phòng làm việc, các phòng chức năng và trang thiết bị phục vụ bán trú còn thiếu. Công trình vệ sinh khép kín nhưng chưa có khu riêng biệt dành cho bé trai, bé gái

03 điểm trường nằm cách xa nhau nên rất khó khăn trong việc quản lý chất lương nuôi dưỡng trong quá trình thực hiện.

Trên cơ sở đó nhà trường đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ và những biện pháp để khắc phục những khó khăn trên từng bước đáp ứng nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng trẻ ở trường.

II. PHƯƠNG HƯỚNG – NHIỆM VỤ:

- Môi trường giáo dục, cảnh quan sư phạm, trường lớp sáng, xanh, sạch, đẹp là những điều kiện khách quan bên ngoài có tác động đến trẻ. Vì vậy năm học 2026 – 2027 với các nhiệm vụ trọng tâm: phát triển qui mô trường lớp phù hợp với yêu cầu thực tế ở trường, tăng cường mua sắm thiết bị, đồ chơi, đồ dùng cho các lớp và nhà bếp đủ cho việc tổ chức bán trú. Phối hợp với các ban ngành, chính quyền địa phương, đoàn thể cùng chăm lo cho sự nghiệp giáo dục Mầm non trên địa bàn phường, đấu thầu công khai nhà cung cấp thực phẩm và đồ dùng phục vụ cho công tác bán trú.

- Thực hiện công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn cho trẻ theo lịch sinh hoạt hằng ngày; Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn, khẩu phần ăn cho trẻ đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị theo Chương trình GDMN.

- Phối hợp với Y tế Phường Đông Gia Nghĩa trong việc thực hiện các nội dung y tế trường học; kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm; ký hợp đồng với các đơn vị cung cấp uy tín; công khai thực đơn; kiểm tra chặt chẽ thực phẩm đầu vào. Không kí hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ trẻ kiểm tra thường xuyên, đột xuất bữa ăn của trẻ. Kiên quyết chấn chỉnh, xử lý nghiêm vi phạm trong tổ chức bữa ăn; tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường.

- Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến cha mẹ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý, giúp trẻ phát triển toàn diện thể chất và phòng chống dịch bệnh. Phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân-béo phì.

- Chú trọng giáo dục trẻ kĩ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ và bảo vệ chăm sóc sức khoẻ; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khoẻ, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế. Tăng cường dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn, trang bị kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao; tăng cường giáo dục kỹ năng xã hội, thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho trẻ.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Xây dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên có tư tưởng tốt luôn chấp hành sự phân công của Nhà trường, làm việc có tinh thần trách nhiệm cao, bảo quản tài sản của Nhà trường, toạ điều kiện để học sinh đến trường " Mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

2. Triển khai - hưởng ứng sôi nổi xây dựng trường lớp Sáng - Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn. Phối hợp xây dựng chuyên đề "Trường lớp mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm"

3. Mở rộng quy mô lớp học tổ chức bán trú, tạo điều kiện cho trẻ trong độ tuổi đến trường được thuận lợi. Làm tốt công tác tuyển sinh, các lớp duy trì sĩ số học sinh đến cuối năm đạt 100%.

4. Tăng cường công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, phối hợp với các ban ngành đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh - phụ huynh làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục và chăm sóc sức khỏe trẻ.

5. Chủ động việc tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường cho đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên chưa được tập huấn kiến thức an toàn vệ sinh thực phẩm. Hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo số lượng, chất lượng, tươi, ngon.

6. Chăm sóc sức khỏe phòng chống suy dinh dưỡng và đảm bảo an toàn về mọi mặt cho trẻ là mục tiêu và nhiệm vụ hàng đầu của Nhà trường. Hàng quý tổ chức cân đo, theo dõi sự phát triển của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng.

7. Nhà trường phối hợp với trạm Y tế phường khám sức khỏe định kỳ cho trẻ. Xây dựng chế độ và khẩu phần ăn hợp lý, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, thường xuyên thay đổi thực đơn phù hợp theo từng ngày, tuần, mùa. Phấn

đấu không để ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường học, đề phòng tại nạn thương tích ở trẻ.

8. Thực hiện tài chính công khai về việc thu, chi các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh, sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả.

9. Tăng cường công tác quản lý kiểm tra theo định kỳ hoặc kiểm tra đột xuất việc thực hiện chế độ ăn của trẻ, sổ nhận thực phẩm, thường xuyên kiểm tra quy trình chế biến thực phẩm, lưu giữ thực phẩm 24 giờ và có sổ theo dõi, thực hiện nghiêm túc quy trình bếp một chiều, đôn đốc nhân viên để thúc đẩy phong trào chăm sóc trẻ ngày càng phát triển, giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng.

IV. KẾ HOẠCH NĂM HỌC:

1. Nâng cao chất lượng chăm sóc - Nuôi dưỡng trẻ:

a. Mục tiêu:

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, chống béo phì.

- Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm do thiếu kiến thức về vệ sinh, sơ chế thực phẩm, cách chế biến và điều kiện tổ chức tốt bữa ăn cho trẻ tại trường.

b. Chỉ tiêu cụ thể:

- 100% trẻ ăn bán trú được cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng theo nhu cầu và khẩu phần ăn trên lớp. Ăn hết khẩu phần và ăn ngon miệng.

- Năng lượng của trẻ được cung cấp ở trường là 50 – 60% năng lượng cả ngày. Có từ 35 – 45% năng lượng của trẻ được cung cấp bữa ăn chính; 10 – 15% năng lượng cung cấp bữa ăn phụ chiều. Bình quân mỗi trẻ cung cấp các chất dinh dưỡng qua các khẩu phần ăn trên lớp cụ thể: Chất béo 153 kal; đường bột 630 kal; chất đạm 117 kal

- 100% trẻ được cung cấp đầy đủ nước uống, mỗi trẻ được cung cấp từ 1,3 – 1,6 lít nước/ ngày khi ở trường (kể cả nước trong thức ăn).

- 100% trẻ đi học được ngủ đúng giờ và ngủ đủ giấc, ngủ trưa từ 135 – 150 phút.

- 100% trẻ trong trường học được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm.

- 100% trẻ được cân đo theo dõi sức khỏe qua biểu đồ phát triển hàng quý.

- 100% trẻ được theo dõi sức khỏe theo mùa và được phòng dịch bệnh.

- 100% trẻ bán trú được học cách rửa tay, rửa mặt theo qui trình và có từ 80% trở lên trẻ biết rửa tay, đánh răng theo qui trình, 100% trẻ 5 tuổi biết học cách chải răng theo qui trình

- 100% trẻ được chăm sóc giáo dục, được bảo đảm an toàn trên tất cả các mặt (an toàn vệ sinh, an toàn thực phẩm, an toàn thân thể…)

- 100% GV, NVCD được tập huấn về chương trình VSATTP.

**** Về sức khỏe:***

- Tỷ lệ cân nặng:

+ SDD nhẹ cân: dưới 5 %

+ SDD nặng: 0%

+ Cân nặng BT: 96%

Phấn đấu cuối năm: CNBT: 98 %, Không còn SDD nặng.

- Tỷ lệ chiều cao:

+ SDD thấp còi: dưới 5%

+ SDD nặng: 0%

+ Chiều cao BT: 95%

Phấn đấu cuối năm: CCBT: 98%

Tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì dưới 2%.

c. Biện pháp:

- Nâng cao nhận thức trong đội ngũ giáo viên, nhân viên về việc thực hiện tốt công tác chăm sóc - nuôi dưỡng trẻ.

- Tổ chức tuyên truyền đến phụ huynh về kiến thức nuôi dạy con theo khoa học.

- Các lớp đều có góc tuyên truyền về dinh dưỡng và sức khỏe trẻ.

- Tích cực phòng chống trẻ suy dinh dưỡng, chống béo phì.

- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên được tiếp thu về nội dung sơ cấp cứu cho trẻ và phòng chống một số bệnh thường gặp ở trẻ.

- Tính khẩu phần ăn của trẻ đảm bảo cân đối dinh dưỡng giữa các chất: đạm, béo, đường và chất xơ… Tạo môi trường cho trẻ được làm quen với chuyên đề dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Xây dựng chế độ ăn, phân chia thời gian ăn trong ngày hợp lý, lên thực đơn thay đổi theo ngày, tuần, mùa tạo cho trẻ ăn ngon miệng.

- Khi lựa chọn thực phẩm lên thực đơn cần chú ý tránh những thực phẩm "xung khắc" khi dùng chung với nhau gây giảm hấp thu và ảnh hưởng đến sức khỏe.

- Chỉ đạo bếp ăn thực hiện theo đúng thực đơn, duy trì các bữa ăn trong ngày: Trưa - chiều, cho trẻ ăn đúng giờ.

- Hợp đồng nhân viên tiếp phẩm phải có văn bản pháp lý giữa Nhà trường và bên cung cấp thực phẩm để tránh trường hợp bị ngộ độc.

- Cấp dưỡng thực hiện nghiêm túc quy trình bếp một chiều. Dụng cụ, đồ dùng, bàn chia thức ăn phải lau rửa thường xuyên, khu vực chia thức ăn có biển tên các lớp rõ ràng.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất về quy trình chế biến thực phẩm nhằm ngăn chặn hiện tượng tiêu cực. Quản lý chặt chẽ các khoản thu - chi, ăn uống hàng ngày, có đủ chứng từ hợp lệ. Bếp ăn làm tốt các loại sổ, nội dung rõ ràng, chính xác.

- Kiểm tra việc giao, nhận thực phẩm, lưu mẫu thức ăn, giờ ăn của trẻ. Theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng, để đánh giá, điều chỉnh kịp thời công tác nuôi dưỡng.

- Tiến hành đấu thầu nhà cung cấp thực phẩm và các đồ dùng phục vụ cung tác bán trú công khai, minh bạch đúng thủ tục pháp lý, lựu chọn nhà cung cấp có uy tín trách nhiệm cao trong dịch vụ cung cấp thực phẩm cho nhà trường.

**** Hướng dẫn cấp dưỡng kỹ thuật chế biến thức ăn:***

- Theo dõi cách chế biến thức ăn cho trẻ, hướng dẫn cấp dưỡng cách chế biến để có thức ăn ngon hợp khẩu vị, cách tạo màu, hương vị thức ăn kích thích vị giác giúp trẻ ăn ngon miệng bằng các loại rau, củ, quả…

- Thực phẩm chế biến cho trẻ đều phải được nấu chín kỹ, hạn chế mở nắp khi nấu để đảm bảo được chất dinh dưỡng.

- Thực phẩm chê biến cho học sinh phải cắt nhỏ với các loại rau củ quả, xay, cắt nhỏ với một số thực phẩm như thịt…… cho phù hợp với học sinh.

**** Tổ chức tốt bữa ăn cho trẻ:***

- Trang bị đầy đủ đồ dùng phục vụ bữa ăn cho trẻ như: Bàn, ghế, bát, muỗng đủ cho số trẻ…

- Dạy trẻ hành vi văn minh: Biết vệ sinh trước khi ăn và sau khi đi tiểu tiện, biết mời cô, mời bạn trước khi ăn.

- Tạo cho trẻ không khí vui vẻ, thoải mái, không quát mắng trẻ trong khi ăn.

- Theo dõi tình hình sức khỏe và ăn uống của trẻ, động viên trẻ ăn hết phần cơm của mình.

- Chú ý hơn đối với những trẻ ăn chậm, trẻ suy dinh dưỡng. Hạn chế thức ăn có chất béo và tăng cường rau cho trẻ thừa cân – béo phì.

- Thường xuyên kiểm tra theo dõi chất lượng bữa ăn của trẻ ở lớp để xây dựng thực đơn phù hợp với khẩu vị của trẻ.

**** Công tác vệ sinh của cô và trẻ:***

- Các giáo viên đứng lớp phải được tập huấn qua các lớp tập huấn VSATTP

- Khi chia thức ăn cho trẻ GV phải để đầu tóc gọn gàng, không để móng tay dài

- Để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh giáo viên cần phải giữ vệ sinh sạch sẽ trong lớp học

- Thực hiện đúng nội quy Nhà trường . Không sử dụng chung đồ dùng cá nhân giữa các trẻ, cần phải cách ly những trẻ bị bệnh dịch đặc biệt là trẻ bi chân-Tay- Miệng trẻ bị các bệnh truyền nhiễm khác.

- Giáo viên cần đeo khẩu trang bao tay khi chia thức ăn cho trẻ.

- Trẻ biết vệ sinh trước và sau khi ăn, biết rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch sau khi đi vệ sinh.

- Giáo dục trẻ khi ăn không được nói chuyện, ăn từ tốn, không dùng tay bốc thức ăn, khi ngáp phải biết lấy tay che miệng…

**** Công tác vệ sinh môi trường:***

- Môi trường sạch sẽ là yếu tố quan trọng để đảm bảo sức khỏe trẻ và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm ở trường Mầm non.

- Phát quang bụi rậm xung quanh trường, thùng đựng rác phải có nắp đậy kín, hệ thống cống rãnh luôn thoát nước không ứ đọng.

- Nhà bếp luôn thông thoáng khô ráo sạch sẽ, đồ dùng đựng thực phẩm sau khi dùng phải rửa sạch phơi khô. Thực hiện đúng nội quy nhà bếp.

- Lớp học phải thông thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông, sắp xếp đồ dùng gọn gàng ngăn nắp, kệ ly thường xuyên rửa sạch sẽ. Phòng vệ sinh luôn khô ráo không có mùi hôi. Hàng tuần, hàng tháng có kế hoạch tổng vệ sinh, giặt nệm, chiếu, gối nằm của trẻ. Thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh của Nhà trường.

2. Công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức:

Phối hợp với các ban ngành đoàn thể để tuyên truyền công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, xây dựng góc tuyên truyền ở các lớp, tổ chức các buổi họp phụ huynh, tuyên truyền vận động để thực hiện việc nuôi dạy con theo khoa học. Khuyến khích đội ngũ cấp dưỡng và giáo viên tự học tập bồi dưỡng các kiến thức về an toàn thực phẩm, cách chế thức ăn cho học sinh .

**** Biện pháp:***

- Thường xuyên cập nhật kiến thức khoa học mới để củng cố, nâng cao chất lượng tuyên truyền tại các góc.

- Thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức, đặc biệt quan tâm hình thức trao đổi hai chiều với phụ huynh học sinh.

- Bồi dưỡng cho giáo viên cách phòng chống một số bệnh thông thường cũng như các kiến thức về dinh dưỡng để trao đổi với phụ huynh.

3. Công tác quản lý chỉ đạo:

a. Công tác kiểm tra:

- Phối hợp với các tổ chức trong Nhà trường, xây dựng kế hoạch kiểm tra. Kiểm tra hoạt động nuôi dưỡng. Kiểm tra định kì 02 lần/năm, ngoài ra còn kiểm tra đột xuất, nhằm phát hiện những thiếu sót để kịp thời bổ sung, điều chỉnh và uốn nắn kịp thời. Mặt khác cũng nâng cao tinh thần trách nhiệm của giáo viên – nhân viên.

- Kiểm tra hàng ngày thực phẩm đầu vào theo quy trình kiểm tra 3 bước

- Theo dõi giám sát các thao tác rửa tay, lau mặt vệ sinh của cô và trẻ hàng tháng, quá trình tổ chức bữa ăn của giáo viên, quy trình chế biến thức ăn của tổ cấp dưỡng hàng tháng.

- Giám sát đôn đốc theo dõi khâu vệ sinh lớp học vệ sinh đồ dùng đồ chơi, vệ sinh bếp ăn tập thể hàng ngày.

- Theo dõi giám sát vệ sinh các lớp thường xuyên.

- Theo dõi giám sát việc lưu mẫu thức ăn thường xuyên

b. Công tác tài chính:

- Thực hiện công khai hàng ngày xuất ăn của trẻ

- Đảm bảo chế độ ăn của trẻ đúng theo qui định. Thực hiện tốt việc công khai tài chính minh bạch, rõ ràng.

- Sử dụng đúng các loại quỹ để mua sắm đầu tư các đồ dùng cần thiết phục vụ cho công tác bán trú cần thiết.

c. Công tác tổ chức:

- Kết hợp với y tế phường khám sức khỏe định kì cho trẻ.

- Tổ chức tập huấn về kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ giáo viên cấp dưỡng.

4. Công tác khác:

- Ban giám hiệu Nhà trường xây dựng kế hoạch lao động dọn vệ sinh xung quanh trường lớp sạch sẽ, trồng hoa cây cảnh tạo cảnh quan sư phạm.

- Vận động tập thể sư phạm Nhà trường thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm. Phấn đấu không để ngộ độc thực phẩm xảy ra trong Nhà trường. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về mọi mặt.

Trên đây là kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng phục vụ công tác bán trú năm học 2026 – 2027 của trường mầm non Hoa Lan. Trong quá trình thực hiện nếu

có vướng mắc hoặc thay đổi thì sẽ có điều chỉnh để kế hoạch được thực hiện đạt hiệu quả.

Duyệt Hiệu Trưởng	Người xây dựng kế hoạch
	P. HIỆU TRƯỞNG
U.B.N.D PHƯỜNG ĐỒNG GIA NGHĨA T. LÂM ĐỒNG TRƯỜNG MẦM NON HOA LAN	
Hà Thị Phương Nga	Nguyễn Hoàng Duyên